



CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG
RANGDONG LIGHT SOURCE & VACUUM FLASK JOINT STOCK COMPANY
PHÒNG THỬ NGHIỆM VILAS 126

Add: 87-89, Hadinh Str – Khuong Dinh Ward - Hanoi - Vietnam

Tel: (84.24) 38584310 - 38584165 Fax: (84.24) 38585038

Email: ralaco@rangdong.com.vn

Website: rangdong.com.vn

Số/No.: 25.09.18 /TN – 28

Trang/Page: 1 / 2

- | | |
|--|---|
| 1. Tên mẫu thử:
Name of sample | Đèn LED chiếu sáng đường CSD10 200W 5000K |
| 2. Khách hàng:
Customer | CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG
Địa chỉ: Số 87-89, phố Hạ Đình, phường Khương Đình, TP Hà Nội |
| 3. Nhà sản xuất:
Manufacturer | Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông |
| 4. Số lượng mẫu:
Quantity of samples | 01 cái |
| 5. Ký hiệu:
Model | CSD10 200W |
| 6. Mã số mẫu:
Code of sample | 25.09.18.28 |
| 7. Ngày nhận mẫu:
Date of reception | 18/ 09/ 2025 |
| 8. Tiêu chuẩn áp dụng:
Standard applies | TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 62722-2-1:2014
TCVN 7722-1:2017/ IEC 60598-1:2014
TCVN 7722-2-3:2019/ IEC 60598-2-3:2011 |
| 9. Kết quả:
Result | Xem trang 02/ 02 |

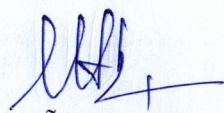
Hanoi, Date of 27/ 09/ 2025

Thử nghiệm viên/Tester

KT. Trưởng PTN/ Head of Lab.

(Họ tên và chữ ký/name and signature)

(Họ tên và chữ ký/name and signature)


Nguyễn Minh Thu




Kim Tuấn Anh

VILAS 126

- 1- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng mang tới/ This result of testing is only for sample brought in the by customer
2- Không được sao chép một phần kết quả nếu không được sự đồng ý của Công ty/ Copying of part of this result is prohibited without agreement by the company.
3- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo khai báo của khách hàng./ Name of sample and name of customer is written according to the declaration of the customer

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**Test Results**

TT/ N _o	Tên chỉ tiêu Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test method	Yêu cầu Requirement	Kết quả Result
1	Phân loại đèn		TCVN 10885-2-1		
	• Cấp bảo vệ chống điện giật		IEC 62722-2-1	--	Cấp I
2	Khả năng chống bụi và ẩm		TCVN 7722-1		
			IEC 60598-1		
2.1	Thử nghiệm cấp bảo vệ bằng vỏ ngoài (Mã IP)		TCVN 7722-2-3	IP66	Đạt
2.2	Thử nghiệm chịu ẩm trong thời gian 48 h ở nhiệt độ 25 °C, độ ẩm tương đối 93 %		IEC 60598-2-3	Không hư hỏng	Đạt
3	Thông số điện, quang, phổ ở điện áp nguồn 220 V ~ 50 Hz				
3.1	Công suất tiêu thụ	W		$\leq 200 + 10\%$	197,7
3.2	Dòng điện tiêu thụ	mA		--	915,5
3.3	Hệ số công suất			$\geq 0,9 - 0,05$	0,982
3.4	Quang thông	lm		$\geq 30\,000 - 10\%$	30\,861
3.5	Hiệu suất phát sáng	lm/W		$\geq 150 - 20\%$	156,1
3.6	Nhiệt độ màu tương quan (CCT)			--	4\,992
3.7	Hệ số trả màu (CRI)			≥ 70	72,2

